

Số: /KH-UBND

Lân Phong, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn xã Lân Phong

Thực hiện Kế hoạch số 282/KH-UBND ngày 26/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Ủy ban nhân dân xã Lân Phong ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn xã với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai thực hiện hiệu quả Luật Tiếp cận thông tin và các nhiệm vụ được giao theo Quyết định số 918/QĐ-TTg ngày 21/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kịp thời, thống nhất, hiệu quả và tiết kiệm; nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong việc thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

b) Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm, cơ chế phối hợp của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của UBND xã và Chủ tịch UBND xã; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các phòng ban, đơn vị thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

b) Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ, thiết thực và hiệu quả.

c) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt, thực hiện truyền thông, phổ biến Luật Tiếp cận thông tin và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng HĐND và UBND xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các phòng ban, đơn vị thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2026 và các năm tiếp theo.

- *Sản phẩm*: Các hội nghị, hội thảo, tọa đàm; tin, bài tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng; tài liệu phổ biến, tài liệu truyền thông và các hình thức truyền thông phù hợp khác.

2. Công khai thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin

a) Công khai thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin

- *Nội dung thực hiện*: Công khai tên, địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử của cơ quan, đơn vị đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; địa chỉ các kênh công khai, cung cấp thông tin theo yêu cầu theo quy định tại điểm u khoản 1 Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin.

- *Cơ quan chủ trì thực hiện*: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện*: Các phòng ban, đơn vị thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Trước ngày 01/9/2026.

b) Tham mưu UBND xã xác định đơn vị đầu mối thực hiện nhiệm vụ theo điểm e khoản 2 Điều 10 Luật Tiếp cận thông tin

- *Cơ quan chủ trì*: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- *Cơ quan phối hợp*: Các phòng ban, đơn vị thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Hoàn thành trước ngày 20/8/2026.

c) Rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin

- *Nội dung*: Rà soát đội ngũ công chức, viên chức, đơn vị, bộ phận để có biện pháp bố trí đơn vị, bộ phận hoặc công chức, viên chức đủ năng lực, trình độ làm đầu mối cung cấp thông tin; ưu tiên bố trí những người có kinh nghiệm làm công tác pháp luật hoặc/và công nghệ thông tin.

- *Cơ quan chủ trì, phối hợp thực hiện*: Văn phòng HĐND và UBND xã; các phòng ban, đơn vị thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

3. Công bố, công khai thủ tục hành chính về cung cấp thông tin theo quy định; lập và công khai danh mục đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc phạm vi theo quy định tại khoản 5 Điều 11 của Luật Tiếp cận thông tin

a) Công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của cấp tỉnh

- *Cơ quan chủ trì, phối hợp thực hiện*: Văn phòng HĐND và UBND xã; các phòng ban, đơn vị thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Theo quy định của pháp luật về công bố, công khai thủ tục hành chính.

b) Lập và công khai danh mục đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại khoản 5 Điều 11 của Luật Tiếp cận thông tin

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng HĐND và UBND xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các phòng ban, đơn vị thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hoàn thành trước ngày 01/9/2026.

4. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Tiếp cận thông tin.

- *Nội dung:* (i) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Tiếp cận thông tin thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; (ii) Thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật *(nếu cần thiết)* để bảo đảm phù hợp, thống nhất với quy định của Luật Tiếp cận thông tin và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Văn phòng HĐND và UBND xã

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các phòng ban, đơn vị thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Các phòng ban, đơn vị thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát gửi về UBND xã *(qua Văn phòng HĐND&UBND xã)* trước tháng 8/2026 để tổng hợp, báo cáo Sở Tư pháp đúng thời gian quy định.

5. Vận hành Trang thông tin điện tử, cổng dữ liệu, các kênh nội dung, trang cộng đồng chính thức của cơ quan, đơn vị; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin của cơ quan, đơn vị

a) Vận hành trang thông tin điện tử, cổng dữ liệu, các kênh nội dung, trang cộng đồng chính thức của xã.

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Các phòng ban, đơn vị thuộc xã.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Phòng Văn hóa – Xã hội, Văn phòng HĐND và UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

b) Rà soát, phân loại thông tin công dân được tiếp cận, thông tin công dân không được tiếp cận, thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện, bảo đảm tính bí mật của thông tin trước khi cung cấp; lập danh mục thông tin phải được công khai

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Văn phòng HĐND và UBND xã

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các phòng ban, đơn vị thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

c) Số hóa các văn bản, hồ sơ, tài liệu; duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu

thông tin của cơ quan, đơn vị

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Văn phòng HĐND và UBND xã

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các phòng ban, đơn vị thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

6. Tập huấn chuyên sâu về nội dung của Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin

a) Tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ cho người làm công tác đầu mối cung cấp thông tin ở địa phương hoặc phối hợp khi có yêu cầu từ cấp trên

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Văn phòng HĐND và UBND xã

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các phòng ban, đơn vị thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2026 và các năm tiếp theo.

7. Tổ chức theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thi hành Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Văn phòng HĐND và UBND xã

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các phòng ban, đơn vị thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2026 và các năm tiếp theo.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước của UBND cấp xã theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, Luật Đầu tư công, các văn bản hướng dẫn thi hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện, gửi cơ quan có thẩm quyền để bố trí kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND xã: Có trách nhiệm giúp UBND xã, Chủ tịch UBND xã theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các phòng ban, đơn vị thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ. Định kỳ hoặc theo chỉ đạo tổng hợp báo cáo cơ quan cấp trên theo quy định.

2. Các phòng ban, đơn vị thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan

- Trong phạm vi quản lý chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí. Đồng thời, căn cứ tình hình thực tiễn, chủ động xây

dựng kế hoạch triển khai thi hành Luật hoặc lồng ghép việc triển khai thi hành Luật vào kế hoạch triển khai thi hành các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Bảo đảm kinh phí, nhân lực và các điều kiện cần thiết để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng ban, đơn vị thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời báo cáo về UBND xã (*qua Văn phòng HĐND và UBND xã*) để được xem xét, hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (b/cáo);
- TT Đảng ủy (b/cáo);
- TT HĐND xã (b/cáo);
- CT, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã và các tổ chức CT-XH xã;
- Công an xã;
- Ban Chỉ huy Quân sự xã;
- Các phòng ban, đơn vị thuộc UBND xã;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hồng Sa